

Số: 1784/KH-BGTVT

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2015

CỤC Y TẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CÔNG VĂN ĐẾN

09-02-2015

Số: 234

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
“Năm An toàn giao thông - 2015”

Căn cứ Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Kế hoạch số 14/KH-UBATGTQG ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về triển khai công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2015;

Bộ Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch hành động “Năm An toàn giao thông - 2015” và phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tăng cường sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong ngành giao thông vận tải về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác: đầu tư, xây dựng, quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; đăng kiểm phương tiện; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, lái tàu, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải; thanh tra xử lý vi phạm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Nâng cao chất lượng của: hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; công tác tổ chức vận tải hàng hóa, hành khách; công tác đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt; công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, lái tàu, bằng, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Lấy chủ đề của Năm An toàn giao thông 2015 là **“Siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện”** với mục tiêu **“Tính mạng con người là trên hết”**; tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để giảm tai nạn giao thông trong phạm vi cả nước từ 5% đến 10% và giảm ùn tắc giao thông ở hai thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh so với năm 2014.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để đạt được mục đích, yêu cầu đã đề ra của Năm An toàn giao thông 2015, các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành cần tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, chính quyền địa phương tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt,

TCCB Sao
đại cai
đ/hi đ
Hành hiêm

đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24/8/2011 của Chính phủ, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 23/6/2013, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 03/10/2013 và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 12/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau trong năm 2015:

1. Tăng cường vai trò của cấp ủy Đảng trong công tác chỉ đạo, thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông để nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước:

- Các tổ chức Đảng phải xác định nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cấp ủy; nắm chắc nhiệm vụ của tổ chức, của lãnh đạo, cán bộ, đảng viên trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông để đôn đốc, kiểm tra nhắc nhở và kịp thời chấn chỉnh các sai phạm;

- Đưa công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông vào nội dung sinh hoạt định kỳ của Chi bộ đảng. Phải coi việc chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông là một tiêu chuẩn để đánh giá chất lượng của tổ chức Đảng và phân loại đảng viên;

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông được giao; cần phân công và xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân, cơ chế đôn đốc, kiểm tra thực hiện và chế độ báo cáo;

- Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

2. Hoàn thiện các quy định của pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Đặc biệt, chú trọng đến các văn bản quy định về: xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải; quản lý hoạt động vận tải, đăng kiểm phương tiện, đào tạo người lái; việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông trong đầu tư, xây dựng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; quy định trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức và cá nhân trong công tác bảo đảm an toàn giao thông;

- Tiếp tục hoàn thiện chiến lược, quy hoạch giao thông vận tải; xây dựng cơ chế khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, xây dựng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, phát triển vận tải hành khách công cộng, tuyên truyền về bảo đảm an toàn giao thông.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông:

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông, tổ chức chính trị xã hội,

đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông với hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với mọi đối tượng tham gia giao thông để mọi người hiểu, đồng thuận với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tự giác chấp hành và tích cực tham gia cùng các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông; nêu gương người tốt việc tốt, phê bình những hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Chú trọng các chủ đề về: đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy; phòng chống và kiểm soát người điều khiển phương tiện sử dụng rượu, bia; an toàn khi sử dụng xe đạp điện, xe máy điện; sử dụng áo phao, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân khi tham gia giao thông trên phương tiện thủy nội địa; bảo đảm giao thông tại khu vực thi công các công trình hạ tầng giao thông; bảo vệ hành lang an toàn giao thông; an toàn khi đi qua đường ngang đường sắt; an ninh, an toàn trong hoạt động vận tải hàng hải, hàng không;

- Duy trì đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý các ý kiến, kiến nghị, thông tin, phản ánh của người dân về các vấn đề liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Đầu tư xây dựng và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông:

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, đặc biệt là các dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh đoạn qua khu vực Tây Nguyên; triển khai có hiệu quả Đề án xây dựng cầu dân sinh bảo đảm an toàn giao thông vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn 50 tỉnh, thành phố;

- Xây dựng các nút giao khác mức và cầu vượt giữa đường bộ với đường sắt; lắp đặt dải phân cách tránh xung đột đối đầu và xây dựng làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy trên các tuyến đường có đủ mặt cắt ngang, có mật độ giao thông cao;

- Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu thị phần và tăng cường kết nối các phương thức vận tải nhằm giảm áp lực cho đường bộ; đa dạng hóa các hình thức đầu tư để huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

5. Nâng cao điều kiện an toàn của hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và tổ chức giao thông khoa học, hợp lý:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới toàn diện công tác quản lý bảo trì hệ thống quốc lộ; khắc phục kịp thời các điểm đen, các vị trí mất an toàn giao thông trên đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; rà soát điều chỉnh, bổ sung hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, thiết bị an toàn giao thông, bổ sung rào hộ lan, đường cứu nạn trên các tuyến đường bộ qua khu vực đèo dốc quanh co; triển khai có hiệu quả “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt đến năm 2020”;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn giao thông tại các khu vực thi công trên đường bộ đang khai thác; thực hiện công tác thẩm định an toàn giao thông đối với các dự án xây dựng mới, nâng

cấp cải tạo đường bộ và các tuyến đường bộ đang khai thác có nguy cơ mất an toàn giao thông cao;

- Tăng cường công tác điều tiết, không chế bảo đảm giao thông và chống va trôi tại các tuyến đường thủy nội địa có mật độ giao thông cao, luồng khan cạn, nơi thi công các công trình vượt sông; tập trung đầu tư nạo vét, thanh thải chướng ngại vật trên luồng hàng hải, đường thủy nội địa tại một số khu vực cảng đầu mối trọng điểm và khu neo đậu tránh bão cho tàu, thuyền; giải tỏa các điểm khai thác cát trái phép, đặng đáy khai thác thủy sản, phương tiện nuôi trồng thủy sản hoạt động lấn chiếm luồng hàng hải, đường thủy nội địa.

6. Siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn cả nước:

- Tiếp tục siết chặt quản lý điều kiện kinh doanh vận tải đối với xe khách, xe tải nặng; triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho các phương tiện theo đúng lộ trình quy định; đẩy mạnh khai thác dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô nhằm tăng cường giám sát, xử lý vi phạm đối với chủ xe, lái xe cũng như xác định trách nhiệm liên quan của cơ quan quản lý nhà nước và người thực thi công vụ; tăng cường công tác quản lý hoạt động chở khách du lịch, hoạt động chở khách ngang sông, hoạt động chở khách bằng tàu cao tốc;

- Tăng cường kiểm soát tải trọng phương tiện, tập trung xử lý tận gốc vi phạm tải trọng tại các cảng, nhà ga, đầu mối vận tải; tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ và Kế hoạch phối hợp số 12593/KHPH-BGTVT-BCA ngày 21 tháng 11 năm 2013 của liên Bộ Giao thông vận tải - Công an; triển khai lập dự án đầu tư xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định theo tiến độ;

- Triển khai hệ thống quản lý an toàn đối với hãng hàng không, tổ chức bảo dưỡng tàu bay, người khai thác cảng hàng không - sân bay, đơn vị cung cấp dịch vụ không lưu theo tiêu chuẩn của ICAO; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn hàng không dân dụng tại các cảng hàng không, sân bay, máy bay, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay;

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động vận tải và thực hiện có hiệu quả phong trào “4 xin, 4 luôn” là “xin chào, xin phép, xin lỗi, xin cảm ơn” và “luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn thấu hiểu, luôn giúp đỡ” trong toàn ngành.

7. Đẩy mạnh triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, lái tàu, bằng, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa:

- Tiếp tục hoàn thiện chương trình đào tạo, quy trình sát hạch và đơn giản hóa thủ tục cấp giấy phép lái xe, lái tàu, bằng, chứng chỉ chuyên môn điều khiển phương tiện thủy nội địa, tàu biển theo hướng nâng cao tiêu chuẩn, tăng cường công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho công tác giám sát, hậu kiểm;

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra giám sát hoạt động của các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch, trung tâm đăng kiểm; tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án

nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe và Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động và phòng, chống tiêu cực trong công tác đăng kiểm.

8. Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm của lực lượng thực thi công vụ, nhiệm vụ:

- Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho những người trực tiếp thực thi công vụ, nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông như: Thanh tra giao thông, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải, đăng kiểm viên, sát hạch viên, kiểm soát viên, những người trực tiếp làm công tác quản lý vận tải của các Sở Giao thông vận tải và các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh vận tải (bộ phận quản lý các điều kiện về an toàn giao thông);

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành hoạt động vận tải, khai thác hạ tầng giao thông và kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực của người thực thi công vụ trong khi làm nhiệm vụ, tập trung vào các lĩnh vực: đăng kiểm phương tiện; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm soát tải trọng xe;

- Tập trung kiểm tra xử lý các hành vi có nguy cơ cao gây tai nạn giao thông như: vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông; chở quá tải, quá số người cho phép; phương tiện không bảo đảm điều kiện an toàn; vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh vận tải; vi phạm quy định về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công công trình trên đường đang khai thác; vi phạm quy định về nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án “Tăng cường biên chế, trang thiết bị cho lực lượng Thanh tra giao thông vận tải” theo Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 05/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

9. Nâng cao hiệu quả công tác cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông:

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác cứu hộ giao thông; nâng cao năng lực của các Trung tâm Tìm kiếm Cứu nạn hàng hải; tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Đổi mới và nâng cao năng lực công tác phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải tại Việt Nam”;

- Tổ chức đào tạo và phổ biến kỹ năng sơ cấp cứu chấn thương do tai nạn giao thông cho người điều khiển phương tiện, lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông và người dân sinh sống dọc các tuyến đường.

10. Phối hợp với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh:

- Triển khai thực hiện Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020; tiếp tục nghiên cứu đề xuất cơ

chế, chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng gắn với hạn chế phương tiện giao thông cá nhân tham gia lưu thông;

- Tổ chức lại giao thông khoa học, hợp lý, phù hợp với cơ sở hạ tầng giao thông đô thị; điều chỉnh chu kỳ đèn tín hiệu giao thông phù hợp với lưu lượng phương tiện tại giờ cao điểm; tăng các tuyến phố phân làn giao thông một chiều; phân tách làn phương tiện, bố trí làn đường dành riêng cho xe buýt. Tiếp tục xây dựng thêm các cầu vượt lắp ghép đi qua một số nút giao thông chính của thành phố. Hạn chế taxi, xe ô tô cá nhân tham gia giao thông trên một số tuyến phố trong giờ cao điểm;

- Thiết lập trật tự, kỷ cương quản lý lòng đường, vỉa hè theo nguyên tắc vỉa hè dành cho người đi bộ, lòng đường dành cho phương tiện tham gia giao thông.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Đường bộ Việt Nam:

a) Phối hợp với các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ; chú trọng tại các khu vực, địa bàn có tuyến đường cao tốc, tuyến quốc lộ được nâng cấp, mở rộng. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lái xe kinh doanh vận tải, chú trọng các nội dung quy định về quy tắc giao thông đường bộ, không chở vượt quá tải trọng, quá số người quy định, thực hiện đúng quy định về thời gian và không sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện. Chủ trì xây dựng Đề án “Tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật an toàn giao thông trên đường cao tốc và xây dựng mô hình tuyên truyền an toàn giao thông theo hình thức xã hội hóa”, trình Bộ trong tháng 8 năm 2015;

b) Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho những người trực tiếp thực thi công vụ, nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ như: Thanh tra giao thông, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải, sát hạch viên, những người trực tiếp làm công tác quản lý vận tải của các Sở Giao thông vận tải và các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh vận tải;

c) Chỉ đạo các đơn vị quản lý vận tải, bến xe phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra việc tuân thủ quy định về bảo đảm an toàn trong hoạt động vận tải đối với xe ô tô chở khách và lái xe ngay tại bến xe, cương quyết không để xe không bảo đảm điều kiện an toàn, lái xe sử dụng rượu, bia xuất bến; đẩy mạnh khai thác dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô nhằm tăng cường giám sát và xử lý vi phạm đối với chủ xe, lái xe. Tiếp tục hoàn thiện Đề án “Tái cơ cấu vận tải đường bộ” trình Bộ ký ban hành trong tháng 4 năm 2015; hoàn thành đúng tiến độ Quy hoạch chi tiết mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh. Chủ trì nghiên cứu, soạn thảo Đề án “Xây dựng phần mềm quản lý hoạt động bến xe khách”, trình Bộ trong tháng 8 năm 2015;

d) Chỉ đạo các đơn vị quản lý đường bộ tích cực phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, các vị trí mất an toàn giao thông trên đường bộ; rà soát điều chỉnh, bổ sung hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, thiết bị an toàn giao thông, bổ sung rào hộ lan, đường cứu nạn trên các tuyến đường bộ qua khu vực đèo dốc quanh co. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới toàn diện công tác quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ”; tăng cường giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn giao thông tại các vị trí thi công trên đường bộ đang khai thác;

đ) Thực hiện công tác thẩm định an toàn giao thông đối với các tuyến đường bộ đang khai thác có nguy cơ mất an toàn giao thông cao; tiếp tục tổ chức các khóa đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ, tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sơ cấp cứu chấn thương do tai nạn giao thông cho các đối tượng thường xuyên làm nhiệm vụ hoặc tham gia giao thông trên đường bộ. Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Đề án “Tăng cường công tác thẩm định an toàn giao thông trên hệ thống đường bộ cao tốc và quốc lộ”, trình Bộ trong tháng 8 năm 2015;

e) Rà soát lắp đặt dải phân cách để tách dòng xe mô tô 2 bánh, xe thô sơ với dòng xe ô tô trên các đoạn, tuyến quốc lộ có đủ điều kiện và có mật độ phương tiện giao thông lớn;

g) Tăng cường công tác phối hợp với các đơn vị có liên quan của địa phương thực hiện tốt công tác bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, triển khai có hiệu quả “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020”; cương quyết không để phát sinh thêm tình trạng đầu nối trái phép;

h) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với UBND các tỉnh, thành phố trên cả nước trong việc yêu cầu các chủ doanh nghiệp vận tải, các đầu mối nguồn hàng ký cam kết không xếp hàng hóa lên phương tiện vượt quá tải trọng cho phép, không chở hàng quá tải và tổ chức kiểm tra hậu kiểm; đẩy mạnh triển khai công tác kiểm soát tải trọng xe của các Trạm cân di động trên hệ thống đường bộ; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan của Bộ Công an triển khai Kế hoạch phối hợp số 12593/KHPH-BGTVT-BCA ngày 21 tháng 11 năm 2013 của liên Bộ Giao thông vận tải - Công an; bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng Đề án “Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030” và tổ chức lập dự án đầu tư xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định trên mạng lưới đường bộ theo lộ trình được duyệt;

i) Tiếp tục cập nhật dữ liệu của mạng lưới đường bộ hiện có (khả năng chịu tải của cầu, đường bộ) và các tuyến đường bộ được xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo đăng trên Website của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để theo dõi quản lý; đồng thời, cung cấp thông tin tuyến đường cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến vận tải hàng hóa nhằm tạo thuận lợi cho công tác tổ chức vận tải và bảo đảm an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng công trình đường bộ;

k) Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; tăng cường

kiểm tra, kiên quyết đình chỉ hoạt động các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe vi phạm, tiêu cực; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe”, Đề án “Đổi mới giấy phép lái xe và xây dựng hệ cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe thống nhất toàn quốc”; tổ chức triển khai dịch vụ công mức độ 3 trong việc đổi giấy phép lái xe trên toàn quốc.

2. Cục Đường sắt Việt Nam:

a) Chủ trì và phối hợp với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường sắt; trong đó, tập trung vào đối tượng là học sinh các trường học và người dân sinh sống dọc hai bên đường sắt, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi qua đường ngang đường sắt; thường xuyên tổ chức tuyên truyền đến đội ngũ nhân viên đường sắt, lái tàu trong việc thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn giao thông đường sắt;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường sắt đặc biệt chú trọng bảo đảm an toàn giao thông tại các cầu chung giữa đường sắt và đường bộ, đường ngang không có người gác, tầm nhìn bị hạn chế;

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, Quy chế phối hợp giữa Bộ Giao thông vận tải với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường sắt đi qua trong việc đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt;

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tổ chức hướng dẫn giao thông trong giờ cao điểm tại cầu chung giữa đường sắt và đường bộ, tổ chức cảnh giới hoặc chốt gác tại các đường ngang và lối đi dân sinh có nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông; thực hiện kết nối hệ thống tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường sắt tại các đường ngang, cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt có nguy cơ tai nạn cao; đẩy mạnh việc thực hiện “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020”, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống đường gom, hàng rào cách ly, nút giao khác mức và cầu vượt đường sắt;

- Triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên toàn bộ đầu máy để tăng cường giám sát và ngăn ngừa các vi phạm về tốc độ của ban lái tàu. Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ sát hạch viên lái tàu và đội ngũ làm công tác kiểm tra nghiệp vụ định kỳ đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu tại các doanh nghiệp.

b) Chủ trì nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đường sắt, trình Bộ trong tháng 4 năm 2015; tiếp tục hoàn thành dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, đề án liên quan đến bảo đảm an toàn giao thông đường sắt của Kế hoạch năm 2014 và bảo đảm tiến độ, chất lượng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề án của Kế hoạch năm 2015;

c) Phối hợp với Thanh tra Bộ chỉ đạo cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường sắt, đặc biệt là các hành vi vi phạm tại cầu chung, đường ngang đường sắt;

d) Chủ trì phối hợp với Vụ An toàn giao thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường sắt của tổ chức, cá nhân liên quan.

3. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, trình Bộ trong tháng 5 năm 2015; bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề án của Kế hoạch năm 2015;

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường công tác điều tiết không chế đảm bảo giao thông, chống va trôi và xóa điểm đen trên đường thủy nội địa”, Đề án “Tăng cường công tác đăng ký và đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa”; chỉ đạo các đơn vị quản lý đường thủy nội địa, cảng vụ đường thủy nội địa tăng cường kiểm tra điều kiện an toàn của cảng, bến thủy nội địa, phương tiện và người điều khiển phương tiện thủy; siết chặt kiểm tra điều kiện an toàn hoạt động của nhà hàng nổi, khách sạn nổi trên đường thủy nội địa. Cương quyết đình chỉ hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, phương tiện thủy nội địa không bảo đảm điều kiện về an toàn;

c) Phối hợp với các cơ quan truyền thông, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các tiêu chí của mô hình “Văn hóa giao thông đường thủy”; mô hình “đoạn, tuyến sông văn hóa - an toàn”; mô hình “bến khách ngang sông văn hóa, văn minh, an toàn”. Tiếp tục triển khai cuộc vận động “văn hóa giao thông với bình yên sông nước”, vận động người đi đồ mặc áo phao, mang dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân; tích cực vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ cấp phao cứu sinh, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân cho đối tượng học sinh đi học bằng phương tiện thủy nội địa; tổ chức cho chủ cảng, bến thủy nội địa, chủ phương tiện thủy nội địa ký cam kết thực hiện các quy định của pháp luật giao thông đường thủy nội địa;

d) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông, tập trung xử lý nghiêm, triệt để những vi phạm là nguyên nhân gây tai nạn như: phương tiện không bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật, chở quá số người được phép chở trên phương tiện, chở hàng hóa quá tải trọng của phương tiện, quá vạch dấu mốc nước an toàn; thiếu dụng cụ cứu sinh; thuyền viên, người lái phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn theo quy định; cảng, bến thủy nội địa hoạt động khi chưa được công bố, cấp phép hoạt động; xếp hàng hóa lên xe ô tô vượt quá trọng tải cho phép;

đ) Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam và các địa phương triển khai có hiệu quả Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn giao thông các tuyến đường thủy nội địa đi qua các vị trí có cầu đường bộ, đường sắt vượt sông.

4. Cục Hàng không Việt Nam:

a) Bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề án của Kế hoạch năm 2015; cập nhật các quy định mới nhất của ICAO; hoàn thiện Bộ quy chế an toàn hàng không lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay; quy định chi tiết chương trình an ninh hàng không dân dụng và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không dân dụng; hoàn thiện phương thức giám sát liên tục (CMA), hệ thống tiêu chuẩn khai thác, hệ thống tài liệu hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát và đảm bảo an toàn hàng không;

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về Hàng không dân dụng”; tiếp tục triển khai chương trình an toàn quốc gia (SSP), chương trình an toàn đường cất hạ cánh, hệ thống quản lý an toàn (SMS) trong toàn ngành hàng không;

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an ninh, an toàn hàng không nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm và nhận thức an ninh, an toàn hàng không dân dụng trong cộng đồng xã hội; nâng cao chất lượng giảng bình điều tra sự cố và thực hiện các biện pháp khắc phục, phòng ngừa sự cố, tai nạn; đẩy mạnh việc triển khai thực hiện xây dựng văn hóa an toàn hàng không, thực hiện tốt cuộc vận động nâng cao nhận thức về văn hóa an toàn hàng không theo kế hoạch;

d) Khắc phục triệt để các khuyến cáo an toàn của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) và Cục Hàng không Liên Bang Mỹ (FAA) nhằm mục tiêu đạt mức I (CAT I) vào quý II năm 2015;

đ) Rà soát lại công tác đào tạo, huấn luyện nhân viên hàng không; thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ cho nhân viên hàng không; nâng cao năng lực giám sát an toàn hàng không, đặc biệt về chất lượng giám sát viên an toàn hàng không;

e) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn hàng không dân dụng tại các cảng hàng không, sân bay, hoạt động khai thác tàu bay, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5. Cục Hàng hải Việt Nam:

a) Tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam trình Chính phủ, Quốc hội thông qua trong năm 2015; bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề án của Kế hoạch năm 2015;

b) Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động của tàu thuyền, cảng biển (đặc

biệt là hoạt động của tàu chạy tuyến ven biển, tuyến từ bờ ra đảo); phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về an ninh, an toàn hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường;

c) Chỉ đạo các Cảng vụ hàng hải phối hợp với các cơ quan và chính quyền địa phương có liên quan giải tỏa các điểm khai thác cát trái phép, đặng đáy khai thác thủy sản, phương tiện nuôi trồng thủy sản và các phương tiện thủy nội địa, tàu cá hoạt động lấn chiếm luồng hàng hải; tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm đối với hành vi “xếp hàng hóa lên xe ô tô vượt quá trọng tải cho phép của xe” tại các cảng biển;

d) Tổ chức giao thông, phân luồng hợp lý đối với những khu vực có mật độ tàu thuyền ra vào cao; giám sát chặt chẽ việc đón trả và dẫn tàu của hoa tiêu tại khu vực, xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị hoa tiêu có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn hàng hải;

đ) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực công tác phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải của các lực lượng ngành Giao thông vận tải Việt Nam” và Đề án “Nâng cao năng lực bảo đảm an ninh hàng hải”; đầu tư lắp đặt các trang thiết bị hỗ trợ cho hoạt động giám sát, bảo đảm an toàn hàng hải như hệ thống VTS, AIS, LRIT, trong đó nghiên cứu triển khai lắp đặt thiết bị nhận dạng tự động (AIS) tối thiểu ở cấp độ B đối với tàu chở khách hoạt động tuyến từ bờ ra đảo;

e) Tập trung đầu tư nạo vét luồng hàng hải tại một số khu vực cảng biển trọng điểm quốc gia và khu neo đậu tránh bão cho tàu thuyền;

g) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông hàng hải tới các tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động hàng hải, tổ chức tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng sỹ quan kiểm tra tàu biển; tiếp tục triển khai thực hiện các Công ước Quốc tế về bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải, đặc biệt là Công ước Lao động hàng hải.

6. Cục Đăng kiểm Việt Nam:

a) Bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề án liên quan đến tiêu chuẩn chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện tham gia giao thông của Kế hoạch năm 2015 như: sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xe đạp điện, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe mô tô, xe gắn máy, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố... ;

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng công tác đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường”, Đề án “đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động và phòng, chống tiêu cực trong công tác đăng kiểm”; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi

phạm, tiêu cực trong công tác đăng kiểm. Chủ trì nghiên cứu, hoàn thiện Dự thảo Thông tư ban hành tiêu chuẩn, chức danh và nhiệm vụ của đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa, trình Bộ trong tháng 3 năm 2015;

c) Triển khai thực hiện quy hoạch các Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới; tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cho lực lượng đăng kiểm viên trong toàn quốc. Đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ kỹ thuật của các cơ sở sản xuất, lắp ráp xe cơ giới;

d) Tăng cường phối hợp với lực lượng Thanh tra giao thông và Cảnh sát giao thông thường xuyên thực hiện kiểm tra đột xuất tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (giữa hai kỳ kiểm định) đối với các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm như: tự ý thay đổi kết cấu, hình dáng, kích thước của phương tiện; đưa phương tiện hết niên hạn sử dụng, hết hạn kiểm định, không bảo đảm điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ra tham gia giao thông;

đ) Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp để nâng cao hơn nữa chất lượng đăng kiểm cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật, an ninh đối với tàu biển.

7. Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan của Bộ tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình đầu tư, xây dựng và nghiệm thu công trình giao thông; chấn chỉnh công tác thiết kế, tư vấn, giám sát xây dựng để đảm bảo các tiêu chí tiết kiệm, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư, bảo đảm chất lượng công trình và an toàn giao thông;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan của Bộ tăng cường kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông; bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình giao thông;

c) Tăng cường công tác kiểm tra hiện trường, đôn đốc các chủ đầu tư, các Ban Quản lý dự án chỉ đạo nhà thầu tích cực đẩy mạnh thi công các công trình nhằm đảm bảo tiến độ đã đề ra; phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ và địa phương tăng cường kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng xe ô tô (chở vật liệu thi công) chở quá tải trọng cho phép.

8. Cục Y tế Giao thông vận tải:

a) Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Y tế và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tổ chức cấp cứu tai nạn giao thông trên mạng đường bộ cao tốc đến năm 2020”;

b) Là đầu mối của Bộ phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Y tế và các cơ quan có liên quan trong việc hoàn thiện các quy định về sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông, tổ chức hậu kiểm kết quả khám sức khỏe cho lái xe kinh doanh vận tải, kiểm tra, giám sát các cơ sở y tế thực hiện công tác khám và cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người điều khiển phương tiện giao thông;

c) Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam tiếp tục triển khai các khóa tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sơ cấp cứu chấn thương do tai nạn giao thông cho các đối tượng thường xuyên làm nhiệm vụ hoặc tham gia giao thông trên đường bộ.

9. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường sắt; trong đó, tập trung vào đối tượng là học sinh các trường học và người dân sinh sống dọc hai bên đường sắt, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi qua đường ngang đường sắt; thường xuyên tổ chức tuyên truyền đến đội ngũ nhân viên đường sắt, lái tàu trong việc thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn giao thông đường sắt;

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong lĩnh vực đường sắt đối với đội ngũ nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu, đặc biệt là đội ngũ lái tàu, gác đường ngang, gác cầu chung; kiểm soát chặt tải trọng toa xe, đoàn tàu và việc xếp hàng hóa lên xe ô tô tại các ga đường sắt, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm;

c) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tái cơ cấu Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn 2012-2015”, Đề án “Đảm bảo an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” và Quy chế phối hợp giữa Bộ Giao thông vận tải với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường sắt đi qua trong việc đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt;

d) Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tổ chức hướng dẫn giao thông trong giờ cao điểm tại cầu chung giữa đường sắt và đường bộ, tổ chức cảnh giới hoặc chốt gác tại các đường ngang và lối đi dân sinh có nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông; thực hiện kết nối hệ thống tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường sắt tại các đường ngang, cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt có nguy cơ tai nạn cao; đẩy mạnh việc thực hiện “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020”, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống đường gom, hàng rào cách ly, nút giao khác mức và cầu vượt đường sắt; cương quyết không để phát sinh thêm đường ngang trái phép;

đ) Triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên toàn bộ đầu máy để tăng cường giám sát và ngăn ngừa các vi phạm về tốc độ của ban lái tàu. Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu.

10. Thanh tra Bộ:

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Tài chính và các cơ quan có liên quan đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí vốn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án “Tăng cường biên chế, trang thiết bị cho lực lượng Thanh tra giao thông vận tải” theo Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động thanh tra của Bộ Giao thông vận tải”;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Thanh tra ngành Giao thông vận tải về công tác thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan;

c) Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành giao thông vận tải; chỉ đạo thanh tra ngành giao thông vận tải đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử phạt hành chính theo thẩm quyền. Trong đó, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: các quy định pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô; tải trọng phương tiện; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn; bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông; bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các công trình giao thông đang khai thác và công tác kiểm định phương tiện.

11. Vụ Vận tải:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định trình Bộ trình Chính phủ dự thảo Nghị định về an ninh hàng không dân dụng và dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động bay theo đúng tiến độ đề ra; bảo đảm chất lượng, tiến độ thẩm định trình Bộ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, đề án của kế hoạch năm 2015;

b) Tiếp tục chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và các địa phương triển khai có hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng phương tiện và Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

c) Chủ trì phối hợp với Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam và các cơ quan có liên quan thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy định về vận tải hành khách bằng tàu khách cao tốc trên các tuyến đường thủy nội địa, tuyến ven biển, tuyến từ bờ ra đảo và tuyến nối giữa các đảo;

d) Chủ trì phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các Sở Giao thông vận tải kiểm tra, đôn đốc việc tuân thủ các quy định về an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ;

đ) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020; tiếp tục nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng gắn với hạn chế phương tiện giao thông cá nhân tham gia lưu thông.

12. Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định trình Bộ ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT “quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ” theo đúng tiến độ đề ra;

b) Chủ trì phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đề xuất với Bộ các giải pháp để đẩy

nhanh tiến độ thực hiện “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt đến năm 2020”;

c) Chủ trì phối hợp với các Cục quản lý chuyên ngành và các đơn vị có liên quan tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt là nạo vét, duy tu, nâng cấp các tuyến luồng hàng hải, đường thủy nội địa;

d) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh trong việc tổ chức lại giao thông khoa học, hợp lý, phù hợp với cơ sở hạ tầng giao thông đô thị.

13. Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định trình Bộ ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT “quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe” theo đúng tiến độ đề ra;

b) Chủ trì phối hợp với Vụ An toàn giao thông và Thanh tra Bộ tăng cường kiểm tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ; ngăn chặn có hiệu quả hành vi tiêu cực trong lĩnh vực này.

14. Vụ Kế hoạch - Đầu tư:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu đề xuất phân bổ nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu, đề xuất, phân bổ nguồn lực và đôn đốc triển khai các dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến quốc lộ trọng yếu, đường bộ cao tốc.

15. Vụ Khoa học - Công nghệ:

a) Chủ trì phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện quy định về đăng kiểm, kiểm tra chất lượng xe bốn bánh chạy điện, xe máy và xe đạp điện; thẩm định trình Bộ ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 56/2012/TT-BGTVT “quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” theo đúng tiến độ đề ra;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai nghiên cứu các giải pháp khắc phục hư hỏng hần lún vệt bánh xe đối với kết cấu mặt đường bê tông nhựa sau khi đưa công trình vào khai thác sử dụng;

c) Chủ trì phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định về cung cấp, quản lý và sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô (thay thế Thông tư số 23/2013/TT-BGTVT), trình Bộ ban hành theo đúng tiến độ đề ra.

16. Vụ An toàn giao thông:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định đề Bộ trình Chính phủ “Đề án điều chỉnh quy hoạch tổng thể Trạm kiểm tra tải trọng xe trên

đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” theo đúng tiến độ đề ra; bảo đảm chất lượng, tiến độ thẩm định trình Bộ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, đề án của kế hoạch năm 2015;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không. Chú trọng các chủ đề về: đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện, xe máy điện; phòng chống và kiểm soát người điều khiển phương tiện sử dụng rượu, bia; an toàn giao thông khi sử dụng xe đạp điện, xe máy điện; sử dụng áo phao, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân khi tham gia giao thông trên phương tiện thủy nội địa; bảo đảm giao thông tại khu vực thi công các công trình hạ tầng giao thông; bảo vệ hành lang an toàn giao thông; an toàn khi đi qua đường ngang đường sắt; an ninh, an toàn trong hoạt động vận tải hàng hải, hàng không;

c) Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam triển khai Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường thủy nội địa đi qua các vị trí có cầu đường bộ, đường sắt vượt sông;

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Bộ triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác thẩm định, thẩm tra an toàn giao thông trên mạng lưới đường bộ;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an toàn giao thông trong các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, hàng hải, hàng không;

e) Chủ trì tổng hợp, theo dõi diễn biến tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn cả nước, kịp thời tham mưu cho Bộ xử lý, ban hành các văn bản có liên quan nhằm tiếp tục kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông trong năm 2015;

g) Là cơ quan đầu mối giúp Bộ trưởng đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải thực hiện Kế hoạch hành động này; tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị để báo cáo tại Hội nghị giao ban Bộ.

17. Các Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ động tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại địa phương theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và các nội dung nêu tại Kế hoạch này. Chú trọng tập trung vào các lĩnh vực: kinh doanh vận tải khách công cộng bằng ô tô; kinh doanh vận tải du lịch đường bộ, đường thủy; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; bảo đảm an toàn giao thông tại đường ngang giữa đường bộ - đường sắt; giải tỏa, bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt; bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình giao thông;

b) Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải và bảo đảm an toàn giao thông;

c) Tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh vận tải của các doanh nghiệp vận tải, hợp tác xã vận tải trên địa bàn. Kiên quyết xử lý nghiêm, đình chỉ kinh doanh vận tải đối với các doanh nghiệp vi phạm;

d) Chủ trì tham mưu, xây dựng trình UBND cấp tỉnh có phương án để duy trì hoạt động (24 giờ/ngày và 07 ngày/tuần) của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trên toàn hệ thống đường địa phương. Chủ động tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát các ~~ph~~ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng (các bến cảng, khu mỏ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...) trong việc chấp hành quy định về tải trọng xe, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm;

đ) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông của Sở phối hợp với các lực lượng của ngành Công an tiếp tục triển khai thực hiện Công điện số 1966/CD-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch phối hợp số 12593/KHPH-BGTVT-BCA ngày 21 tháng 11 năm 2013 của liên Bộ Giao thông vận tải - Công an. Trong quá trình tổ chức thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng của Bộ Giao thông vận tải để tạo sự thống nhất, đồng thuận mạnh mẽ giữa các lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nâng cao hiệu quả, tác dụng của các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông. / . 7.2

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Ủy ban ATGTQG (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ;
- Tổng cục ĐBVN;
- Các Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ;
- Các Sở GTVT;
- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;
- Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc;
- Lưu: VT, ATGT (5).



Đình La Thăng

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC Y TẾ

Số: 154 /SY-CYT

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2015

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc (qua Website Cục Y tế);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: TCCB, VT.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TCCB-HTQT



Nguyễn Sỹ Việt